

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**
Bản án số 104 /2024/HS-ST
Ngày 15-7-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh

Bà Nguyễn Thị Di

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu K - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 99/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2024/QĐXX- ST ngày 01-7-2024, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Anh B, giới tính: N; sinh năm: 2003, tại: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Anh T, sinh năm: 1974 và bà: Lê Thị H, sinh năm: 1973. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai chị em. Vợ, con: Không.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 24-02-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu khởi tố bị can đối với Nguyễn Anh B về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Công an huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu từ ngày 24-02-2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trần Văn Thanh T1, giới tính: Nam; sinh ngày: 31-10-2007, tại: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Trần Thanh T2, sinh năm:

1980 và bà: Nguyễn Thị T3, sinh năm: 1980; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai anh em; Vợ, con: Không.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang cư trú tại khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Vũ Tiến Đ, sinh ngày 06-4-2007; nơi cư trú: Ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đ: Ông Vũ Đình Anh D (cha của Đ); nơi cư trú: Ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bị hại và đại diện bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo* T1: Bà Nguyễn Thị T3 (mẹ của bị cáo), sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ C Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Có mặt.

- **Luật sư**: Ông Nguyễn Đăng Đ1 là luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo hợp đồng của Trung tâm pháp lý Nhà nước tỉnh B, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo T1. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Nguyễn Đình T4, sinh ngày 06/12/2008; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Có mặt.

2. Nguyễn Quang A, sinh ngày 10-5-2007; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt.

3. Nguyễn Minh T5, sinh ngày 22-01-2006; nơi cư trú: Ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt.

4. Nguyễn Minh N1, sinh ngày 01-7-2007; nơi cư trú: Ấp L, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt.

5. Trần Quốc C, sinh ngày 12-3-2007; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt.

6. Nguyễn Hoàng Anh V, sinh ngày 7-10-2006; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt.

7. Nguyễn Văn Q, sinh năm 2005; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt.

8. Nguyễn Văn Đ2, sinh ngày 14-8-2007; nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt.

9. Nguyễn Thị T6, sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt.

10. Ngô Cẩm L, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt.

11. Trần Văn Thanh T7, sinh năm 2001; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt.

12. Nguyễn Thị Ánh H1, sinh năm 2000; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với nhau trong việc va chạm giao thông vào ngày 08-01-2024 nên ngày 09-01-2024 nhóm của Nguyễn Đình T4, gồm: T4, Nguyễn Anh B, Nguyễn Văn Đ2, Trần Văn Thanh T1 hẹn nhóm của Nguyễn Minh T5 gồm: T5, Vũ Tiến Đ, Nguyễn Quang A, Nguyễn Minh N1 đến quán cà phê “Milano” thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L để Nguyễn Văn Q hòa giải cho hai nhóm.

Khoảng 20 giờ ngày 09-01-2024, T1 điều khiển xe mô tô, biển số 72K1-371.50, T4 điều khiển xe mô tô, biển số 72K1- 537.69, Đ2 nhờ người quen chở, lần lượt đến nhà B. Sau đó, T4 chở Đ2, T1 chở B cùng đi đến quán cà phê chờ Nguyễn Văn Q và nhóm của T5. Lúc này, Đ2 điện thoại cho bạn là Nguyễn Hoàng Anh V đi ra quán uống cà phê cùng với nhóm của Đ2. Chờ không thấy Q và nhóm T5 đến nên nhóm của T4 đi về nhà của B.

Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của T4 đi đến quán cà phê để gặp nhóm của T5. Trên đường đi, A gặp bạn là Trần Quốc C, A rủ C đi uống cà phê, C đồng ý. Đến nơi, T5, A, N1 đi vào bên trong quán gặp Q còn C và Đ đi ra khu vực ghế đá ở công viên cạnh quán ngồi chờ. Một lúc sau, nhóm của T4 đến, T4, Đ2 và V đi vào trong quán ngồi cùng bàn với Q và nhóm của T5 nói chuyện, B và T1 đứng ở ngoài quán chờ. Thấy C và Đ đang ngồi ở công viên, T1 lấy một cây gậy ba khúc (đã tự ý cắt giấu vào trong người trước đó, nhóm của T4 không biết) đi đến đánh vào người của Đ, Đ đưa tay phải lên đỡ bị thương tích. T1 tiếp tục dùng cây gậy ba khúc, B dùng một ống tuýp sắt (đã tự ý cắt giấu vào trong người trước đó, nhóm của T4 không biết) đánh vào phần đầu xe mô tô của Đ gây hư hỏng. Cùng lúc này, nhóm của T4 và T5 trong quán N2 Công an đến, mọi người đứng dậy đi ra khỏi quán. Nhìn thấy, T1 và B đánh, đập phá xe mô tô của Đ, Đ2 cũng chạy đến lấy một con dao (đã tự ý cắt giấu vào trong người trước đó, nhóm của T4 không biết) ra đâm hai cái trúng vào phía sau chân (đùi) bên phải của Đ gây thương tích rồi cả nhóm của T4 bỏ đi. Đ được N1 và C đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện B, sau đó chuyển đến Bệnh viện Q1 thành phố Hồ Chí Minh để điều trị thương tích.

Cùng ngày, ông Vũ Đình A1 D là cha của Đ đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Anh B, Trần Văn Thanh T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐDGTS ngày 02/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện L kết luận: Giá trị thiệt hại của các bộ phận, phụ tùng của xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu đỏ- nâu-đen, biển số 72G1-573.06, đã qua sử dụng, là 3.262.000đ.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 91/KLTTCT-PYBRVT ngày 14/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận về thương tích như sau: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Tiến Đ tại thời điểm giám định là: 3% (Ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Đối với 01 con dao, dài 25,2cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại thu giữ của Nguyễn Văn Đ2; 01 cây gậy dũa ba khúc, dài 60cm, tay cầm bằng nhựa, màu đen, đầu gậy được làm bằng kim loại, quấn băng keo đen thu giữ của Trần Văn T8 Thương hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

- Đối với 01 xe mô tô, biển số 72G1-573.06, nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu-đen thu giữ của Vũ Tiến Đ, do ông Vũ Đình A1 D là cha của Đ làm chủ sở hữu; 01 xe mô tô, biển số 72K1-371.50, nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng thu giữ của Trần Văn Thanh T1, do ông Trần Văn T8 T7 là anh của T1 làm chủ sở hữu. Đ, T1 tự ý lấy xe mô tô đi, ông D và ông T7 không biết việc Đ, T1 sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng, giao trả các xe mô tô trên cho ông D và ông T7.

- Đối với 01 một ống tuýp sắt Nguyễn Anh B sử dụng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã vứt bỏ ở khu vực “Đèo nước ngọt” thuộc thị trấn L, huyện L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Nguyễn Anh B và Trần Văn Thanh T1, đối tượng Nguyễn Văn Đ2 đã tác động gia đình bồi thường tổng số tiền 23.262.000đ (tiền sửa chữa xe mô tô và điều trị thương tích) cho ông Vũ Tiến Đ, ông Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Nguyễn Anh B và Trần Văn Thanh T1, về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo xác nhận Bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện, các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại xong nên xin giảm nhẹ mức hình phạt.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh B và Trần Văn Thanh T1 phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh B từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 91 và 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Thanh T1 từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, dài 25,2cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại và 01 cây gậy dũa 3 khúc, dài 60cm, tay cầm bằng nhựa, màu đen, đầu gậy được làm bằng kim loại, quấn băng keo đen.

Luật sư: Nhất trí với tội danh Viện kiểm sát truy tố, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, h (Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn) khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (bị hại và đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo) cho bị cáo T1 mức án từ 06 – 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời bào chữa của luật sư và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi đã thực hiện và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09-01-2024, tại khu vực phía trước quán cà phê “Milano” thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,

Nguyễn Anh B và Trần Văn Thanh T1 có hành vi dùng một ống tuýp sắt, gây ba khúc đập vào phần đầu xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu đỏ-nâu-đen, biển số 72G1-573.06 của Vũ Tiến Đ gây hư hỏng tài sản, giá trị thiệt hại là: 3.262.000đồng đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy: Các bị cáo phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo cùng thực hiện tội phạm nhưng không có sự câu kết và bàn bạc trước, nhất thời phạm tội nên là đồng phạm giản đơn.

Về luận cứ của Luật sư đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo Trần Văn T8 Thương tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm i, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không được chấp nhận. Bởi lẽ: Thiệt hại do các bị cáo gây ra đủ định lượng để truy tố các bị cáo về tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” nên không được xem là thiệt hại không lớn. Ngoài hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, trong vụ án này các bị cáo còn đồng phạm với Nguyễn Văn Đ2, đã có hành vi dùng gây ba khúc, dao là các hung khí nguy hiểm đánh, đâm gây thương tích cho anh Vũ Tiến Đ với tỷ lệ thương tích 03% đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS. Tuy nhiên, do ông Đ đã có đơn rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự trên tinh thần tự nguyện nên không đủ cơ sở xử lý hình sự đối với các bị cáo. Do đó, không áp dụng tình tiết “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo T1 phạm tội trong lứa tuổi vị thành niên nên nhận thức có phần hạn chế và có nhân thân tốt có hộ khẩu thường trú rõ ràng, không cần thiết cách ly tập trung cải tạo mà giao về cho gia đình, địa phương giám sát, giáo dục cũng có thể trở thành người tốt.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, dài 25,2cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại và 01 cây gậy dũa 3 khúc, dài 60cm, tay cầm bằng nhựa, màu đen, đầu gậy được làm bằng kim loại, quấn băng keo đen.

Đối với 01 xe mô tô, biển số 72G1-573.06, nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu-đen của Vũ Tiến Đ và 01 xe mô tô, biển số 72K1-371.50, nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng thu giữ của Trần Văn Thanh T1. Cơ quan CSĐT đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu thêm nên trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

Đối với Nguyễn Anh B, Trần Văn Thanh T1, Nguyễn Văn Đ2 đã có hành vi dùng gậy ba khúc, dao là các hung khí nguy hiểm đánh, đâm gây thương tích cho anh Vũ Tiến Đ với tỷ lệ thương tích 03% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS, nhưng ông Đ đã có đơn rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự trên tinh thần tự nguyện nên không đủ cơ sở xử lý hình sự đối với B, T1 và Đ2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B, T1 và Đ2 về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Đối với Nguyễn Văn Đ2, Nguyễn Hoàng Anh V, Nguyễn Đình T4, thời điểm B và T1 đập phá gây hư hỏng xe mô tô của Đ thì Đ2, V, T4 không biết cũng không tham gia nên không xem xét xử lý.

Qua xác minh tại địa phương xác định vụ việc chưa gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh B và Trần Văn Thanh T1 phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh B 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24-02-2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 91 và 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Thanh T1 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trần Văn Thanh T1 về cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quản lý, giáo dục và giám sát.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, dài 25,2cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi

dao bằng kim loại và 01 cây gậy dũ 3 khúc, dài 60cm, tay cầm bằng nhựa, màu đen, đầu gậy được làm bằng kim loại, quấn băng keo đen (Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 98/BB-THA ngày 12-6-2024).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo mỗi người phải nộp là 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt quyền kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp tỉnh BRVT;
- Phòng PC 10 và PV 06 Công an tỉnh BRVT;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền
- Bị cáo;
- Lưu văn phòng; hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Thị Thanh Trúc